

Bản án số: 06/2021/HS-ST
Ngày 20 - 5 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÀO CAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Kim Phương.

- Ông Phạm Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 19/4/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:04/2021/QĐXXST-HS, ngày 06/5/2021 đối với bị cáo.

Họ và tên: Nguyễn Văn L; Tên gọi khác: không, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1983, tại xã N, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1954; Bị cáo có vợ là Phạm Thanh B, sinh năm 1982; bị cáo có 05 người con: Con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/01/2021, tạm giam từ ngày 14/01/2021. Ngày 27 tháng 01 năm 2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn là Bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

Bị hại: Bùi Lương Đ - Sinh ngày 29 tháng 5 năm 1981.

Địa chỉ: Ngõ 55A, khu 8, thị trấn G, huyện G, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 07 tháng 01 năm 2021, Nguyễn Văn L cùng phụ xe Nguyễn Đình Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C- 135.34 theo đường N, gần khu vực bán giày dép ở chợ văn hóa B thuộc thị trấn B, huyện B để đỗ xe, giao hàng giày dép. Trong lúc lùi xe L thấy Bùi Lương Đ (là người đã có mâu thuẫn với L từ trước đó), đang ngồi trong ca bin xe ô tô biển kiểm soát 34C- 109.87 của gia đình, cũng đang giao hàng giày dép tại chợ văn hóa B. Loan nói với Đ “Gặp đầu thì đánh

đẩy, vậy hôm nay đánh đi”, Đ gật đầu đồng ý. Trong lúc Th đang ra hiệu cho L lùi xe để đỗ vào lề đường thì Đ xuống xe cầm theo một gậy rút ba khúc bằng kim loại, màu vàng, dài 63cm, đứng trước đầu xe ô tô của L có lời lẽ chửi bới thách thức. L bức tức, cầm một con dao bằng kim loại sáng màu, dài 76cm, đã mua từ trước đó với mục đích để trưng bày tại phòng khách của gia đình. Thấy L đi về phía mình, Đ lùi lên vỉa hè, nhặt 01 mảnh đá xẻ lát vỉa hè, hình tam giác ném thẳng về phía L nhưng không trúng. Ngay sau đó, cả hai lao vào ẩu đả lẫn nhau, L vung dao chém 01 phát về phía Đ, tay phải Đ cầm gậy giơ lên đỡ nhưng vẫn bị L chém trúng vào các ngón I, II và V bàn tay phải và vùng trán. Hai bên tiếp tục giằng co đẩy nhau về phía xe ô tô của L đang đỗ, L dùng dao chém tiếp về phía Đ thì trúng vào thùng xe ô tô của L khiến lưỡi dao tuột khỏi chuôi dao rơi xuống đất, L vút chuôi dao cúi xuống nhặt thì bị Đ dùng gậy đánh vào vai trái và chọc vào sườn phải. Nhặt được lưỡi dao, L chém về phía Đ, thấy vậy Đ bỏ chạy bị trượt chân ngã xuống hành lang đường nên L đã chém trúng cẳng chân trái. Đ đứng dậy bỏ chạy, L khua theo thì trúng vào phía sau đầu của Đ, Đ vút gậy bỏ chạy tới sạp hàng giày dép của chị Đỗ Thị L thì bị vấp ngã, L chạy theo phía sau cũng bị trượt chân ngã. Lúc này, vợ Đ là Phạm Thị N, Bùi Lương T là con của Đ và mọi người đến can ngăn. Sau đó, mọi người đã đưa Đ đi cứu chữa tại Bệnh viện đa khoa huyện B. Còn Nguyễn Văn L điều khiển xe ô tô đi cùng Nguyễn Đình Th xuống xã B giao hàng thì được triệu tập lên làm việc. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

- Bản Kết luận giám định về thương tích số 05/TgT ngày 12/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận đối với Bùi Lương Đ tại thời điểm giám định:

+ Vết thương trán, tổn thương phần mềm, mức tổn hại sức khỏe là 02% (*Hai phần trăm*);

+ Vết thương cằm, tổn thương phần mềm, mức tổn hại sức khỏe là 03% (*Ba phần trăm*);

+ Vết thương cẳng chân trái, tổn thương phần mềm, mức tổn hại sức khỏe là 03% (*Ba phần trăm*);

+ Vết thương ngón I bàn tay phải, tổn thương phần mềm, mức tổn hại sức khỏe là 01% (*Một phần trăm*);

+ Vết thương ngón II bàn tay phải, tổn thương phần mềm, mức tổn hại sức khỏe là 02% (*Hai phần trăm*);

+ Vết thương ngón V bàn tay phải, tổn thương phần mềm, mức tổn hại sức khỏe là 01% (*Một phần trăm*);

+ Gãy thân xương đốt 2 ngón II do tổn thương cơ xương khớp, mức tổn hại sức khỏe là 01% (*Một phần trăm*);

+ Gãy thân xương đốt 2 ngón V do tổn thương cơ xương khớp, mức tổn hại sức khỏe là 01% (*Một phần trăm*);

+ Gãy không hoàn toàn 1/3 trên xương mác chân trái do tổn thương cơ xương khớp, mức tổn hại sức khỏe là 04% (*Bốn phần trăm*);

Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tính theo phương pháp cộng lùi, tổng mức tổn hại sức khỏe của Bùi Lương Đ là 17% (*Mười bảy phần trăm*).

- Bản kết luận giám định bổ sung số pháp y về thương tích số 53/TgT ngày 18/3/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Thương tích gây các đốt 2 ngón II, xương đốt 2 ngón V bàn tay phải, gãy 1/3 xương mác không ảnh hưởng đến chức năng của bàn tay phải và cẳng chân trái Bùi Lương Đ. Mức tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định là 17% (*Mười bảy phần trăm*).

Bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-BH ngày 16/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về bồi thường dân sự: Không đề cập giải quyết.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy: Toàn bộ vật chứng của vụ án theo Biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện và Chi cục Thi hành án huyện B ngày 19/4/2021.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn L: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ân hận về hành vi đó, sau khi thực hiện hành vi bị cáo và gia đình đã chủ động gặp xin lỗi anh Đ và gia đình cũng như bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra với số tiền 150.000.000đồng và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tu dưỡng rèn luyện, đoàn tụ gia đình, hòa nhập cộng đồng trở thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và lao động để cùng vợ chăm lo cho 05 người con và bố mẹ già.

Bị hại Bùi Lương Đ được triệu tập và có Đơn xin xét xử vắng mặt đề nghị: Xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo L và cho bị cáo L được hưởng án treo vì lỗi một phần do bị hại. Về bồi thường dân sự không yêu cầu do bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn L: Tại phiên toà hôm nay bị cáo Nguyễn Văn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã được tóm tắt ở phần trên. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn L là người đạt độ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, do có mâu thuẫn với nhau và không kiềm chế được bản thân nên bị cáo đã có hành vi dùng dao chém anh Bùi Lương Đ và hậu quả là anh Đ bị thương tích với tỷ lệ 17%. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Xâm phạm đến trật tự trị an ở địa phương, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Nên cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và tuyên mức án tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo và giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nhận xét của chính quyền địa phương nơi cư trú thì trước khi phạm tội bị cáo luôn chấp hành tốt mọi nghĩa vụ công dân tại địa phương, chưa vi phạm pháp luật lần nào; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động với gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi của mình gây nên cho bị hại; Nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại cũng có phần lỗi của bị hại, sau khi bị cáo L có lời nói nhắc lại chuyện mâu thuẫn cũ mà trước đây chính Đ là người đã đánh gây thương tích cho L thì chính bị hại Đ lại là người chủ động cầm gây sắt, chặn đầu xe của L, có lời lẽ chửi bới thách thức lại L và dùng đá nhện ở ven đường tấn công bị cáo L trước nên bị cáo L mới cầm dao chém và gây thương tích cho bị hại Đ, sự việc xảy ra bị hại Đ đã nhận thức được lỗi của mình trước trong vụ việc dẫn tới đánh chém nhau và cùng gia đình bị cáo L thỏa thuận bồi thường và hòa thuận với nhau, bị hại Đ đã có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Gia đình bị cáo có ông Nội được nhà nước tặng thưởng “Huân chương độc lập” hạng Ba. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Ủy ban nhân dân xã N, huyện B xác nhận quá trình sống tại địa phương bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chủ trương của nhà nước và pháp luật; nhân thân chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; lần phạm tội này là nhất thời; bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện đang cùng vợ nuôi 05 con còn nhỏ và bố mẹ già. Xét thấy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội vẫn có điều kiện để giáo dục và cải tạo bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội. Do vậy, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và giao bị cáo Nguyễn Văn L cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về bồi thường dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Văn L đã tác động đến gia đình và tự nguyện bồi thường cho bị hại Bùi Lương Đ số tiền 150.000.000 đồng và thỏa thuận không có yêu cầu về bồi thường trong vụ án. Xét thấy việc tự nguyện bồi thường và nhận bồi thường giữa bị cáo và bị hại là hoàn toàn tự nguyện và đúng qui định của pháp luật nên không đề cập giải quyết.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng xám, dài 76cm; phần lưỡi dao sắc dài 62,8cm, bị sứt mẻ, bản dao rộng nhất 4,4cm, đầu nhọn, phần chuôi dao dài 13,2cm, rộng nhất 02cm, hẹp nhất, 0,4cm; sống dao có hình răng cưa dài 26,6cm; trên thân dao có nhiều họa tiết trang trí và có dính màu nâu đỏ đã khô nghi là máu kích thước 1,2cm x 1,1cm.

- 01 (một) bao đựng dao bằng gỗ, sơn màu vàng, một đầu vát nhọn, dài 70cm, rộng nhất 06cm, dày 02cm, trên bao dao có gắn 05 đai kim loại màu vàng.

- 01 (một) chuôi dao hình trụ tròn bằng gỗ, sơn màu vàng, đai dài 22cm, đường kính lớn nhất 3,5cm; nhỏ nhất 2,2cm; trên thân dao có gắn 03 đai kim loại màu vàng và 01 đai bằng kim loại màu đen.

- 01 (một) gậy rút 03 khúc bằng kim loại màu vàng, tay cầm bằng cao su màu đen, dài nhất 63cm; phần cuối chuôi gậy có gắn một ốc vít đường kính 2,2cm; trên ốc vít có số và chữ “ 511TACTICAL SERIES”, phía cuối chuôi có vết sứt dài 4cm, rộng 0,3cm.

- Mẫu vật chứng hoàn lại sau giám định: Một phần còn lại của mẫu ghi thu tại hiện trường và mẫu máu ghi thu của Bùi Lương Đ.

- 01 (một) viên gạch lát vỉa hè bằng đá màu xanh, hình tam giác, bị vỡ, kích thước 26cm x 21cm x 18cm.

Đây là tang vật của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6]. Những chứng cứ buộc tội, chứng cứ gỡ tội của Kiểm sát viên; bị cáo:

Đối với các chứng cứ và ý kiến của bị cáo đều phù hợp và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát về áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhất thời phạm tội do có lỗi của bị hại, thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo, là lao động chính trong gia đình, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng... nên không cần cách ly bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với qui định theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí vụ án hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho UBND xã N, huyện B, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn L được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án Hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng xám, dài 76cm; phần lưỡi dao sắc dài 62,8cm, bị sứt mẻ, bản dao rộng nhất 4,4cm, đầu nhọn, phần chuôi dao dài 13,2cm, rộng nhất 02cm, hẹp nhất, 0,4cm; sống dao có hình răng cưa dài 26,6cm; trên thân dao có nhiều họa tiết trang trí và có dính màu nâu đỏ đã khô nghi là máu kích thước 1,2cm x 1,1cm.

- 01 (một) bao đựng dao bằng gỗ, sơn màu vàng, một đầu vát nhọn, dài 70cm, rộng nhất 06cm, dày 02cm, trên bao dao có gắn 05 đai kim loại màu vàng.

- 01 (một) chuôi dao hình trụ tròn bằng gỗ, sơn màu vàng, đai dài 22cm, đường kính lớn nhất 3,5cm; nhỏ nhất 2,2cm; trên thân dao có gắn 03 đai kim loại màu vàng và 01 đai bằng kim loại màu đen.

- 01 (một) gậy rút 03 khúc bằng kim loại màu vàng, tay cầm bằng cao su màu đen, dài nhất 63cm; phần cuối chuôi gậy có gắn một ốc vít đường kính 2,2cm; trên ốc vít có số và chữ “ 511TACTICAL SERIES”, phía cuối chuôi có vết sứt dài 4cm, rộng 0,3cm.

- Mẫu vật chứng hoàn lại sau giám định: Một phần còn lại của mẫu ghi thu tại hiện trường và mẫu máu ghi thu của Bùi Lương Đ.

- 01 (một) viên gạch lát vỉa hè bằng đá màu xanh, hình tam giác, bị vỡ, kích thước 26cm x 21cm x 18cm.

- (Vật chứng trên được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên bản bàn giao ngày 19/4/2021).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo Bản án: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- CQCSĐT CA huyện B;
- CQTHAHS CA huyện B;
- Sở tư pháp tỉnh Lào Cai;
- THAHS Công an tỉnh Lào Cai;
- Phòng HSNV CA tỉnh Lào Cai;
- THA HS;
- CCTHADS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Hưng